

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày 23-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Mỹ Phước

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Hữu An

Ông Vy Thiện Hào

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thuỳ Linh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phương Thị Thơm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2023/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Thị B (tên gọi khác: không có), sinh ngày 22 tháng 12 năm 1971 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L và bà Đinh Thị L (đều đã chết); chồng là: Trần Văn T, sinh năm 1968 (đã chết); Hứa Viết H, sinh năm 1971 (không đăng ký kết hôn, sống chung như vợ chồng) và có 04 con, con lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Ngày 08/02/1996, bị Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 04 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân, theo điểm b, c, khoản 2, Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 1985, chưa thi hành khoản bồi thường 2.169.500 đồng cho bị hại; Ngày 29/9/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo điểm b, c, khoản 2, Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999, chưa thi hành khoản bồi thường 4.385.000 đồng cho các bị hại; Ngày 15/5/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã chấp hành xong ngày 07/4/2021, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/02/1991, bị Công an thị xã Lạng Sơn khởi tố và kết luận điều tra về

tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân theo Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 1985, tuy nhiên giai đoạn truy tố, xét xử không có tài liệu liên quan; Ngày 03/9/1994, bị Công an thị xã Lạng Sơn khởi tố và kết luận điều tra về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân theo Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 1985. Ngày 04/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã đình chỉ vụ án đối với bị can Phạm Thị B; Ngày 21/10/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 48 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân, theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 1985, đã chấp hành xong ngày 06/5/2003; Ngày 03/12/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã chấp hành xong ngày 21/9/2007; Ngày 14/7/2009, bị Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng do có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đã chấp hành xong ngày 16/7/2009; Ngày 12/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 1999, Phạm Thị B đã chấp hành xong ngày 10/5/2019.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2023, tạm giam từ ngày 19/01/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Hà Thị Thu T, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn P, xã Đ1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nông Thị V. Vắng mặt.
2. Anh Hoàng Mạnh C. Vắng mặt
3. Chị Lý Thị L. Vắng mặt.
4. Anh Hà Văn C. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 16/01/2023, Phạm Thị B đi từ nhà vào chợ Đ, thuộc phố Đ 2, xã Đ1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn bán mứt dừa. Khi đi mang theo 40 túi mứt dừa khoảng 20kg, 01 túi vải, 01 điện thoại Vivo và số tiền 1.350.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Phạm Thị B bán hết hàng và chuẩn bị đi về nhà. Trên đường về, Phạm Thị B vào sạp bán hàng quần áo của chị Lý Thị L đang bán hàng ở đoạn đường bê tông thuộc phố Đ 2, xã Đ1, huyện V, để xem áo len thì thấy chị Hà Thị Thu T đang ngồi xem quần áo. Phạm Thị B nhìn thấy trong túi xách màu xanh đeo bên tay phải của chị Hà Thị Thu T có 03 chiếc điện thoại di động liền nảy sinh ý định trộm điện thoại nên Phạm Thị B ngồi xuống gần chị Hà Thị Thu T rồi thò tay trái vào túi xách lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động. Khi lấy được điện thoại Phạm Thị B đứng dậy tiếp tục đi về nhà. Lúc này, chị Hà Thị Thu T phát hiện bị mất chiếc điện thoại trên nên nhờ chị Nông Thị V gọi điện thoại vào số thuê bao

0963.015.010 thì phát hiện cách đó khoảng 10m có tiếng chuông điện thoại. Chị Hà Thị Thu T liền đuổi theo và giữ tay Phạm Thị B cùng tang vật rồi đưa đến trụ sở Công an xã Diêm He, huyện Văn Quan để làm việc.

Các vật chứng, đồ vật thu giữ gồm: Thu giữ của Hà Thị Thu T 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, có ốp ngoài màu đỏ; 01 túi đeo chéo màu xanh dương, kích thước 18cm x 28cm, có 04 ngăn và 01 dây đeo, các ngăn đều có khóa kéo; Thu giữ của Phạm Thị B: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vivo, màu xanh; 01 túi vải màu tím than diện 40cm x 40cm, có 02 ngăn; 01 bao tải màu da cam diện 58cm x 95cm; 01 áo khoác màu đen; 01 đôi găng tay màu xám đen; số tiền 3.221.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-ĐGTSTTHS, ngày 18/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V xác định: Chiếc điện thoại Iphone 11, màu xanh, bộ nhớ thiết bị 64GB trị giá 7.400.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 250/KL-KTHS, ngày 08/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam 3.221.000đ (Ba triệu hai trăm hai mươi một nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì thư gửi giám định đều là tiền thật

Ngày 14/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Quan đã trả lại chị Hà Thị Thu T chiếc điện thoại di động Iphone 11 và chiếc túi đeo chéo màu xanh dương

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKSVQ ngày 25/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phạm Thị B phạm tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị B thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Bị hại Hà Thị Thu T khai: Ngày 16/01/2023 chị cùng với Nông Thị V đi bán hàng tại chợ Đ1, thuộc phố Đ 2, huyện V, đến khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày chị vào sạp quần áo của chị Lý Thị L để mua quần áo, lấy điện thoại Iphone ra để nhắn tin rồi cất điện thoại vào túi vải của mình rồi ngồi xuống xem quần áo, cùng lúc đó thấy 01 người phụ nữ mặc áo khoác màu đen, đeo khẩu trang cùng ngồi xuống xem quần áo bên phía bên phải của chị, chị cảm thấy có người kéo túi đeo chéo của mình phía bên phải nên kiểm tra túi thì thấy mất khoá và mất một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 mà chị vừa cất vào túi. Chị liền nhờ chị Nông Thị V dùng điện thoại gọi vào máy của chị, lúc này người phụ nữ ngồi cạnh chị vừa đi khỏi cách khoảng 10m, chị nghi ngờ người này vừa lấy điện thoại của mình nên chạy theo và nghe thấy chuông điện thoại của mình phát ra từ người phụ nữ này, chị liền giữ lại thì thấy điện thoại của chị rơi từ tay trái của người này xuống đất, người phụ nữ định bỏ chạy chị tri hô lên thì có anh Hà Văn C, Hoàng Mạnh C cùng đến giúp chị giữ người phụ nữ lại và đưa đến Trụ sở Công an xã Diêm He, huyện Văn Quan lập biên bản sự việc, quá trình điều tra biết người phụ nữ tên là Phạm Thị B. Nay chị đề nghị xử lý lý Phạm Thị B theo quy định, đối với chiếc điện thoại bị Phạm Thị B lấy trộm chị đã được trả lại nay không có yêu cầu bồi thường.

Người làm chứng Nông Thị V, Hoàng Mạnh C, Lý Thị L, Hà Văn C cùng thống nhất khai: Ngày 16/01/2023 Hà Văn C, Hoàng Mạnh C, Hà Thị Thu T, Nông Thị V cùng bán hàng tại chợ Đ. Khoảng 11 giờ thì Hà Thị Thu T, Nông Thị V đi xem quần áo, được một lúc sau thấy chị Nông Thị V gọi Hà Văn C ra giúp Hà Thị Thu T vì vừa bị móc túi, Hà Văn C liền đến quây quần áo cách nơi bán hàng khoảng 10m thì thấy 01 người phụ nữ mặc áo khoác đen, đeo khẩu trang đang bị Hà Thị Thu T giữ lại, mọi người cũng giúp người này lại chờ Công an đến làm việc. Người phụ nữ xin chị Hà Thị Thu T bỏ qua, Công an đưa Phạm Thị B về trụ sở để làm rõ thì được biết người này tên là Phạm Thị B,

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị B phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo tù 02 năm 09 tháng đến 03 năm 03 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại Iphone 11 màu xanh cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại không đề cập xem xét. Đối với vật chứng thu giữ của Phạm Thị B gồm 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vivo, màu xanh; 01 túi vải màu tím than diện 40cm x 40cm, có 02 ngăn; 01 bao tải màu da cam diện 58cm x 95cm; 01 áo khoác màu đen; 01 đôi găng tay màu xám đen; số tiền 3.221.000 đồng là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hà Thị Thu T đã nhận lại chiếc điện thoại, nay không có yêu cầu bồi thường do vậy không xem xét.

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng, bị hại và những người làm chứng được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, tại phiên tòa bị cáo, Kiểm sát viên không ai đề nghị hoãn phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại, làm chứng theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi của bị cáo, do vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 16/01/2023, tại sạp bán hàng quần áo của chị Lý Thị L ở đoạn đường bê tông thuộc phố Đ 2, xã Đ1, huyện V, lợi dụng lúc chị Hà Thị Thu T đang xem quần áo, Phạm Thị B đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone 11 màu xanh trị giá 7.400.000 đồng trong túi xách của chị Hà Thị Thu T. Bị cáo có 3 tiền án, chưa được xóa án tích, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Phạm Thị B phạm tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn tài sản tại địa phương, gây bức xúc, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người đã từng bị Tòa án xét xử nhiều lần về tội Trộm cắp tài sản nhưng không lấy làm bài học cho bản thân mà sau khi chấp hành xong các bản án bị cáo lại tiếp tục phạm tội, lợi dụng sự sơ hở bị hại để thực hiện hành vi trộm cắp. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, vì vậy cần thiết phải có một hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm phát triển lành mạnh trở thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 03 tiền án cùng về tội Trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích, là người có nhân thân xấu. Ngoài tình tiết tăng nặng định khung là Tái phạm nguy hiểm thì không có tình tiết tăng nặng cần áp dụng cho bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt chính, với mức độ hành vi phạm tội nêu trên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo rèn luyện, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên tại Biên bản xác minh ngày 10/02/2023 và tại phiên tòa hôm nay xác định bị cáo là lao động tự do, không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, tuy nhiên Cơ quan điều tra thu giữ được của bị cáo số tiền 3.221.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo, do đó cần phạt tiền đối với bị cáo số tiền 5.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại Hà Thị Thu T không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại đã trả lại cho bị hại không đề cập xem xét. Đối với vật chứng thu giữ của Phạm Thị B gồm 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vivo, màu xanh là điện thoại của bị cáo mua năm 2021 về sử dụng cho bản thân; 01 túi vải màu tím than diện 40cm x 40cm, có 02 ngăn; 01 bao tải màu da cam diện 58cm x 95cm; 01 áo khoác màu đen; 01 đôi găng tay màu xám đen; số tiền 3.221.000 đồng, trong đó 1.350.000 đồng là tiền của bị cáo mang từ nhà đi, số tiền 1.871.000 đồng là tiền bị cáo bán mứt có được, không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, xét thấy tuy bị cáo không có thu nhập ổn định, nhưng bị cáo đã nhiều lần phạm các tội xâm phạm quyền sở hữu, trong vụ án này Cơ quan điều tra tạm giữ của bị cáo số tiền 3.221.000 đồng và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vivo do đó cần phạt tiền đối với bị cáo số tiền 5.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước là phù hợp, cần tạm giữ số tiền và điện thoại của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[11] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và để sung ngân sách Nhà nước.

[12] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 173; Điều 38; khoản 1 Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; các Điều 292; 293; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

- Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị B phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Thị B 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/01/2023.

Hình phạt bổ sung: phạt tiền đối với bị cáo Phạm Thị B số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Phạm Thị B 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vivo, màu xanh; 01 túi vải màu tím than diện 40cm x 40cm, có 02 ngăn; 01 bao tải màu da cam diện 58cm x 95cm; 01 áo khoác màu đen; 01 đôi găng tay màu xám đen và số tiền tiền 3.221.000 (Ba triệu hai trăm hai mươi một ngàn đồng), tạm giữ số tiền 3.221.000 đồng và chiếc điện thoại trên để đảm bảo thi hành án.

4. Án phí: Bị cáo Phạm Thị B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Thị Mỹ Phước

